

Số: 1051/2020/CV-VB

Sóc Trăng, ngày 25 tháng 5 năm 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tổ chức: Ngân Hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Gọi tắt là Vietbank)

Trụ sở chính: 47 Trần Hưng Đạo, Phường 3, Thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

Điện thoại: (079) 3621454

Fax: (079) 3621858

Nội dung công bố thông tin:

- Biên bản họp số 01/2020/BBH-ĐHĐCĐ ngày 25/5/2020.
- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/5/2020.

Đính kèm tài liệu công bố thông tin.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
Q. TỔNG GIÁM ĐỐC



LÊ HUY DŨNG

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu TT MKT.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 5 năm 2020

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

TÊN DOANH NGHIỆP: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thương Tín (Vietbank);

Địa chỉ: số 47 Trần Hưng Đạo, phường 3, Tp. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 2200269805 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 12/01/2007, thay đổi lần thứ 23 ngày 17/3/2020.

Thời gian: 08 giờ 45 phút, ngày 25 tháng 5 năm 2020

Địa điểm: tại Hội trường Lầu 7, Tòa nhà Lim 2, số 62A Cách Mạng Tháng 8, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

THÀNH PHẦN THAM DỰ:

- Cổ đông, đại diện và người được ủy quyền hợp pháp của cổ đông;
- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc;
- Cố vấn cấp cao HĐQT, Cố vấn HĐQT;
- Quý vị khách mời:
 - + Ông Phạm Kim Hùng – Giám đốc NHNN Việt Nam Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng;
 - + Ông Trương Công Kích – Phó Chánh TT,GS ngân hàng – NHNN Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng;
 - + Bà Lê Ngọc Nam Phương – Chủ nhiệm kiểm toán - Công ty TNHH kiểm toán E&Y Việt Nam.

NỘI DUNG DIỄN TIẾN ĐẠI HỘI:

I. PHẦN NGHI THỨC:

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông đọc Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông:

Đến thời điểm báo cáo, Đại hội có số cổ đông tham dự đại diện cho 358.256.326 cổ phần, chiếm 85,5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietbank.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Các TCTD, Luật Chứng khoán và Điều lệ Vietbank, Đại hội đồng cổ đông hội đủ điều kiện để tiến hành.

2. Bà Lê Thị Tuyết Chinh – Chánh Văn phòng HĐQT kiêm Thư ký Hội đồng quản trị:

Đọc Quy chế tiến hành Đại hội (đã gửi Dự thảo cho cổ đông) và được Đại hội nhất trí thông qua 100% biểu quyết đồng ý bằng cách giơ thẻ biểu quyết.

3. Giới thiệu Chủ tọa đại hội:

Ông Dương Ngọc Hòa – Chủ tịch HĐQT - Chủ trì đại hội.

Chủ tọa đoàn:

- Ông Dương Ngọc Hòa – Chủ tịch HĐQT: Chủ tọa đoàn;
- Ông Bùi Xuân Khu - Phó Chủ tịch HĐQT;
- Ông Dương Nhất Nguyên – Phó Chủ tịch HĐQT;
- Ông Lê Huy Dũng – Quyền Tổng giám đốc.

Đại hội nhất trí thông qua Chủ tọa đoàn 100% biểu quyết đồng ý bằng cách giơ thẻ biểu quyết.

4. Chủ tọa giới thiệu Thư ký Đại hội:

- Bà Lê Thị Tuyết Chinh – Chánh Văn phòng HĐQT kiêm Thư ký Hội đồng quản trị và được Đại hội nhất trí thông qua 100% biểu quyết đồng ý bằng cách giơ thẻ biểu quyết.

5. Ban kiểm phiếu:

- Ông Nguyễn Kim Điện – Phó GD Chi nhánh TP.HCM: Trưởng Ban
- Bà Nguyễn Thụy Phương Hà – Thư ký HĐQT: Thành viên
- Ông Nguyễn Minh Tuấn – Chuyên viên Văn phòng HĐQT: Thành viên
- Bà Lê Vân – Chuyên viên Phòng QLRRTD: Thành viên.

Thành phần Ban kiểm phiếu được Đại hội nhất trí thông qua 100% biểu quyết đồng ý bằng cách giơ thẻ biểu quyết.

6. Thông qua nội dung Chương trình Đại hội:

Chủ tọa đoàn giới thiệu Chương trình Đại hội (nội dung Chương trình dự kiến đã được gửi cho các cổ đông) và được Đại hội nhất trí thông qua 100% biểu quyết đồng ý bằng cách giơ thẻ biểu quyết.

II. PHẦN NỘI DUNG:

1. Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông:

- 1.1 Ông Lê Huy Dũng – Q. Tổng giám đốc trình bày Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020 (đính kèm Báo cáo).
- 1.2 Ông Hồ Phan Hải Triều – Phó TGD kiêm Giám đốc Khối Tài chính trình bày Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán (đính kèm Tờ trình).
- 1.3 Ông Dương Ngọc Hòa – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, các Hội đồng, Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị (đính kèm Báo cáo).
- 1.4 Bà Lê Thị Xuân Lan - Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát về: kết quả kinh doanh của Vietbank, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động các thành viên Ban kiểm soát (đính kèm Báo cáo).



- 1.5 Bà Ngô Trần Đoàn Trinh – Phó TGD trình bày Báo cáo các khoản cấp tín dụng đối với các đối tượng theo quy định Khoản 1 Điều 127 Luật Các TCTD (đính kèm Báo cáo).
- 1.6 Ông Hồ Phan Hải Triều – Phó TGD trình bày Báo cáo về việc thay đổi phương án sử dụng vốn/mục đích sử dụng vốn thu được từ việc tăng vốn Điều lệ năm 2018 và 2019 so với Phương án tăng vốn Điều lệ năm 2018 đã được ĐHĐCĐ thông qua và NHNN chấp thuận.
- 1.7 Ông Đỗ Thành Lập – Kế toán trưởng trình bày Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 (đính kèm Tờ trình).
- 1.8 Ông Lê Huy Dũng – Q. Tổng giám đốc trình bày Tờ trình thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2020 (đính kèm Tờ trình).
- 1.9 Bà Ngô Trần Đoàn Trinh – Phó TGD trình bày Tờ trình sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ Vietbank (đính kèm Tờ trình).
- 1.10 Ông Hồ Phan Hải Triều – Phó TGD trình bày Tờ trình thông qua việc niêm yết cổ phiếu Vietbank trên thị trường chứng khoán trong nước (đính kèm Tờ trình).
- 1.11 Ông Dương Nhất Nguyên – Phó Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình thông qua thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 (đính kèm Tờ trình).
- 1.12 Ông Đỗ Thành Lập – Kế toán trưởng trình bày Tờ trình v/v trích sử dụng quỹ khen thưởng để mua cổ phiếu quỹ và thưởng cổ phiếu quỹ cho người lao động (đính kèm Tờ trình).
- 1.13 Ông Hồ Phan Hải Triều – Phó TGD trình bày Tờ trình về việc đầu tư tài sản là Tòa nhà Lim II (đính kèm Tờ trình).
- 1.14 Bà Lê Thị Xuân Lan - Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo công khai lợi ích liên quan của các TV HĐQT, BKS và Ban TGD định kỳ hàng năm (năm 2019) - đính kèm Báo cáo.
- 1.15 Bà Lê Thị Xuân Lan - Trưởng Ban kiểm soát trình bày Tờ trình miễn nhiệm tư cách thành viên BKS đối với bà Nguyễn Thu Phương theo nguyện vọng cá nhân và Tờ trình bầu bổ sung Thành viên chuyên trách Ban kiểm soát (đính kèm các Tờ trình).
- 1.16 Ông Dương Ngọc Hòa – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT đối với Ông Trần Văn Tá theo nguyện vọng cá nhân và Tờ trình bầu bổ sung Thành viên HĐQT (đính kèm các Tờ trình).

2. Thảo luận:

Các cổ đông tại Đại hội không có ý kiến gì thêm đối với các nội dung trình Đại hội.

3. Chủ tọa đoàn lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông thông qua Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử.

- Ban kiểm phiếu trình bày xin ý kiến Đại hội về Dự thảo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu bổ sung Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020, được Đại hội thống nhất thông qua bằng Thẻ biểu quyết.



- Ban kiểm phiếu giới thiệu và thông qua cách thức biểu quyết, cách thức bầu cử, hướng dẫn biểu quyết và bầu cử.
- Cổ đông thực hiện biểu quyết, bầu cử thông qua Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử.

4. Đại hội nghị giải lao và tiếp tục làm việc sau 30 phút.

5. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề tại Đại hội:

Ông Nguyễn Kim Điện – Trưởng Ban kiểm phiếu:

5.1 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 411.400.856
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 411.155.856
- Số phiếu đồng ý: 411.155.856 chiếm tỷ lệ 99,94% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không đồng ý: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết.

5.2 Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 411.400.856
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 411.155.856
- Số phiếu đồng ý: 411.155.856 chiếm tỷ lệ 99,94% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không đồng ý: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết.

5.3 Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, các Hội đồng, Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 411.400.856
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 411.155.856
- Số phiếu đồng ý: 411.155.856 chiếm tỷ lệ 99,94% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không đồng ý: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết..

5.4 Báo cáo của Ban kiểm soát về: kết quả kinh doanh của Vietbank, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động các thành viên Ban kiểm soát:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 411.400.856
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 411.155.856
- Số phiếu đồng ý: 411.155.856 chiếm tỷ lệ 99,94% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không đồng ý: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết.

5.5 Báo cáo các khoản cấp tín dụng đối với các đối tượng theo quy định Khoản 1 Điều 127 Luật Các TCTD:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 411.400.856
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 411.155.856
- Số phiếu đồng ý: 411.155.856 chiếm tỷ lệ 99,94% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không đồng ý: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết..

5.6 Báo cáo về việc thay đổi phương án sử dụng vốn/mục đích sử dụng vốn thu được từ việc tăng vốn Điều lệ năm 2018 và 2019 so với Phương án tăng vốn Điều lệ năm 2018 đã được ĐHĐCĐ thông qua và NHNN chấp thuận:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 411.400.856
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 411.155.856
- Số phiếu đồng ý: 411.155.856 chiếm tỷ lệ 99,94% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không đồng ý: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết..

5.7 Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 411.400.856
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 411.155.856
- Số phiếu đồng ý: 411.155.856 chiếm tỷ lệ 99,94% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không đồng ý: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết..

5.8 Tờ trình thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2020:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 411.400.856
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 411.155.856
- Số phiếu đồng ý: 411.155.856 chiếm tỷ lệ 99,94% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không đồng ý: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết.

5.9 Tờ trình sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ Vietbank:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 411.400.856
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 411.155.856
- Số phiếu đồng ý: 411.155.856 chiếm tỷ lệ 99,94% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không đồng ý: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết.

5.10 Tờ trình thông qua việc niêm yết cổ phiếu Vietbank trên thị trường chứng khoán trong nước:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 411.400.856
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 411.155.856
- Số phiếu đồng ý: 411.155.856 chiếm tỷ lệ 99,94% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không đồng ý: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết..

5.11 Tờ trình thông qua thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 411.400.856
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 411.155.856
- Số phiếu đồng ý: 411.155.856 chiếm tỷ lệ 99,94% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không đồng ý: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết..

5.12 Tờ trình v/v trích sử dụng quỹ khen thưởng để mua cổ phiếu quỹ và thưởng cổ phiếu quỹ cho người lao động:



- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 411.400.856
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 411.155.856
- Số phiếu đồng ý: 411.155.856 chiếm tỷ lệ 99,94% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không đồng ý: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết.

5.13 Tờ trình về việc đầu tư tài sản là Tòa nhà Lim II:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 411.400.856
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 411.155.856
- Số phiếu đồng ý: 411.155.856 chiếm tỷ lệ 99,94% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không đồng ý: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết..

5.14 Báo cáo công khai lợi ích liên quan của các TV HĐQT, BKS và Ban TGD định kỳ hàng năm (năm 2019):

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 411.400.856
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 411.155.856
- Số phiếu đồng ý: 411.155.856 chiếm tỷ lệ 99,94% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không đồng ý: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết.

5.15 Tờ trình miễn nhiệm tư cách thành viên BKS đối với bà đối với bà Nguyễn Thu Phương theo nguyện vọng cá nhân:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 411.400.856
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 411.155.856
- Số phiếu đồng ý: 411.154.856 chiếm tỷ lệ 99,94% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không đồng ý: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: 1.000 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết.

5.16 Tờ trình miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT đối với Ông Trần Văn Tá theo nguyện vọng cá nhân:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 411.400.856
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 411.155.856
- Số phiếu đồng ý: 411.155.856 chiếm tỷ lệ 99,94% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không đồng ý: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết.

5.17 Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020:

a. Ứng viên Mạc Hữu Danh:

- Tổng số cổ phần có phần biểu quyết: 411.400.856
- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 822.801.712
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 822.311.712
- Số phiếu đồng ý: 402.292.067 chiếm tỷ lệ 97,79% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 8.935.000 chiếm tỷ lệ 2,17% tổng số phiếu biểu quyết.

b. Ứng viên Hứa Ngọc Nghĩa:

- Tổng số cổ phần có phần biểu quyết: 411.400.856
- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 822.801.712
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 822.311.712
- Số phiếu đồng ý: 402.039.045 chiếm tỷ lệ 97,72% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 8.935.000 chiếm tỷ lệ 2,17% tổng số phiếu biểu quyết.

5.18 Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2020:

a. Ứng viên Mai Hồng Quý:

- Tổng số cổ phần có phần biểu quyết: 411.400.856
- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 822.801.712
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 822.311.712
- Số phiếu đồng ý: 382.985.467 chiếm tỷ lệ 93,09% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 8.935.000 chiếm tỷ lệ 2,17% tổng số phiếu biểu quyết.



b. Ứng viên Quách Tố Dung:

- Tổng số cổ phần có phần biểu quyết: 411.400.856
- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 822.801.712
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 822.311.712
- Số phiếu đồng ý: 382.156.443 chiếm tỷ lệ 92,89% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 8.935.000 chiếm tỷ lệ 2,17% tổng số phiếu biểu quyết.

6. Trao hoa cảm ơn Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2020 từ nhiệm được Đại hội chấp thuận.

6.1 Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT trao hoa cảm ơn ông Trần Văn Tá:

6.2 Phát biểu của ông Trần Văn Tá – nguyên Thành viên HĐQT độc lập:

- Tôi xin phép được gửi lời cảm ơn đến các cổ đông, HĐQT, Ban KS và Ban Điều hành đã ủng hộ Tôi trong suốt quá trình đảm nhiệm nhiệm vụ của Thành viên HĐQT độc lập;
- Tôi tham gia Vietbank từ năm 2016, khi hoạt động của Vietbank còn lổ lổ kế cho đến nay đã có những bước phát triển vượt bậc, được đánh giá ở top 2 trong nhóm 10 các NHTMCP ở nhóm giữa, bên cạnh việc tăng trưởng các chỉ tiêu tài chính, ổ phiếu Vietbank đã được niêm yết trên sàn UPCOM, được NHNN chấp thuận áp dụng trước chuẩn Basell 2 về quản trị rủi ro;
- Chúc Vietbank sẽ thành công hơn nữa trong hoạt động và ngày càng phát triển, quản trị tốt về rủi ro trong hoạt động theo như định hướng phát triển của Vietbank trong thời gian tới.

7. Trao hoa chúc mừng Thành viên HĐQT, Thành viên BKS nhiệm kỳ 2016-2020 được Đại hội bầu bổ sung.

7.1 Đại diện NHNN, HĐQT, Ban KS trao hoa chúc mừng các Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát được ĐHĐCĐ bầu bổ sung.

7.2 Bà Mai Hồng Quý - Thành viên HĐQT độc lập thay mặt các Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát được ĐHĐCĐ bầu bổ sung phát biểu nhận nhiệm vụ:

- Tôi xin thay mặt các Thành viên HĐQT, Ban KS được bầu bổ sung xin gửi lời cảm ơn đến các cổ đông, HĐQT, Ban KS và Ban Điều hành đã ủng hộ và tin tưởng bầu bổ sung các Thành viên HĐQT, Ban KS để tham gia vào hoạt động của Vietbank;
- Qua các báo cáo tại Đại hội hôm nay, chúng tôi rất tin tưởng vào hoạt động an toàn, hiệu quả của Vietbank, tâm đắc và ủng hộ các định hướng của HĐQT, đặc biệt là chủ trương về ứng dụng công nghệ số trong hoạt động ngân hàng.
- Với kinh nghiệm công tác và tâm huyết của mình, chúng tôi sẽ đồng hành cùng Vietbank để góp phần giúp Vietbank phát triển hơn nữa theo định hướng đã đề ra.

8. Phát biểu của khách mời:

Ông Phạm Kim Hùng – Giám đốc NHNN Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng:

- Thay mặt NHNN Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng, chúc mừng các Thành viên HĐQT, Ban KS được Đại hội bầu bổ sung vào HĐQT, Ban KS nhiệm kỳ 2016-2020.
- Về cơ bản thống nhất với các nội dung thông qua tại Đại hội.
- NHNN đánh giá cao đối với kết quả của Vietbank năm 2019, có thể nói năm 2019 là năm rất thành công của Vietbank với các điểm sáng: kết quả hoạt động kinh doanh, được NHNN công nhận cho áp dụng trước hạn Basel 2, Cổ phiếu Vietbank được niêm yết trên sàn Upcom, Vietbank thực hiện tăng vốn điều lệ theo lộ trình.
- Thống nhất với kế hoạch kinh doanh 2020 của Vietbank, tuy nhiên Vietbank cần lưu ý: năm 2020, hoạt động của các ngân hàng sẽ khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, năm 2020 là năm cuối nhiệm kỳ HĐQT, Ban Kiểm soát Vietbank nhiệm kỳ 2016-2020 và là năm cuối thực hiện Phương án cơ cấu lại giai đoạn 2 và cùng là năm các ngân hàng phải thực hiện niêm yết, đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán. Do đó, Vietbank phải ổn định cơ cấu tổ chức, nhân sự, chuẩn bị nguồn lực để thực hiện giai đoạn tiếp theo.
- Ban kiểm soát: củng cố, hoàn thiện bộ máy cũng như hoạt động giá sát của Ban kiểm soát, của Kiểm toán nội bộ để giúp Vietbank hoạt động ổn định, an toàn.
- Ban Điều hành: rà soát, hoàn thiện việc triển khai các trụ cột của Basel 2; lưu ý trong việc tăng trưởng tín dụng phải đi đôi kiểm soát chất lượng tín dụng để xin NHNN mở rộng chỉ tiêu tín dụng.

9. Ông Dương Ngọc Hòa – Chủ tịch HĐQT phát biểu đáp từ:

- Cảm ơn NHNN, các cổ đông đã đồng hành và đã hỗ trợ Vietbank vượt qua khó khăn trong thời gian qua;
- Cam kết với NHNN, Đại hội thực hiện triển khai hoạt động kinh doanh trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật, kiểm tra, giám sát bảo đảm an toàn hoạt động và sẽ hoàn thành kế hoạch đo Đại hội giao cùng như các ý kiến chỉ đạo của NHNN.

III. CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA

Căn cứ kết quả biểu quyết, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã Quyết nghị thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020, theo đó:

1.1 Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

- Chỉ tiêu về quy mô:

DVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2019	KH 2019	% KH 2019	+/- KH 2019
1	Tổng tài sản	68.928	65.600	105%	3,328

STT	Chỉ tiêu	TH 2019	KH 2019	% KH 2019	+/- KH 2019
2	Tổng dư nợ cho vay KH	40.919	44.000	93%	-3,081
3	Tổng huy động vốn (gồm GTCG)	51.947	57.500	90%	-5,553
4	Vốn điều lệ	4.190	4.256	98%	-66

- Chỉ tiêu về kết quả hoạt động kinh doanh:

ĐVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2019	KH 2019	% KH 2019	+/- KH 2019
1	Tổng TN hoạt động	1.744			
2	Tổng CP hoạt động	1.077			
3	LN từ HĐKD trước DP (=1-2)	667			
4	CP (Hoàn nhập) DP RRTD	54			
5	LNTT (=3-4)	613	540	114%	73

- Chỉ số về an toàn hoạt động:

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2019	Quy định NHNN	So với quy định	Năm 2018	+/- TH Năm 2018
1	Tỷ lệ NPL (tỷ lệ nợ xấu)	1,32%	≤ 3%	Đạt	1,25%	0,07%
2	CAR (HS an toàn vốn tối thiểu)	8,34%	≥ 8%	Đạt	11,10%	-2,76%
3	LDR (Tỷ lệ CV/Tổng HĐ)	67,75%	≤ 80%	Đạt	71,79%	-4,04%
4	Tỷ lệ nguồn vốn NH CV TDH	32,39%	≤ 40%	Đạt	35,40%	-3,01%

1.2 Kế hoạch kinh doanh năm 2020:

- Kế hoạch kinh doanh tối thiểu (theo chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2020 do NHNN giao: 44.908 tỷ đồng):

ĐVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	+/- so với 2019
1	Tổng tài sản	68.947	79.289	10.342
2	Tổng dư nợ CV khách hàng	40.919	44.908	3.989
3	Tổng huy động vốn (gồm GTCG)	51.965	59.760	7.795
4	Huy động vốn bình quân	44.243	55.900	11.657
5	Lợi nhuận trước thuế	613	300	-313

SL

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	+/- so với 2019
6	Tỷ lệ nợ xấu (NPL)	1,32%	<2%	

- Kế hoạch kinh doanh thực hiện năm 2020: khi được NHNN chấp thuận điều chỉnh chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng:

DVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	+/- so với 2019
1	Tổng tài sản	68.947	82.736	13.789
2	Tổng dư nợ CV khách hàng	40.919	47.057	6.138
3	Tổng huy động vốn (gồm GTCG)	51.965	62.359	10.394
4	Huy động vốn bình quân	44.243	57.200	12.957
5	Lợi nhuận trước thuế	613	550	-63
6	Tỷ lệ nợ xấu (NPL)	1,32%	<2%	

- Kế hoạch kinh doanh phấn đấu (khi được NHNN chấp thuận điều chỉnh chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng):

DVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	+/- so với 2019
1	Tổng tài sản	68.947	90.000	21.053
2	Tổng dư nợ CV khách hàng	40.919	50.000	9.081
3	Tổng huy động vốn (gồm GTCG)	51.965	65.000	13.035
4	Huy động vốn bình quân	44.243	58.000	13.757
5	Lợi nhuận trước thuế	613	613	0
6	Tỷ lệ nợ xấu (NPL)	1,32%	<2%	

- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán với các chỉ tiêu cơ bản trên BCTC năm 2019 đã được kiểm toán như sau: (*DVT: triệu đồng*)

STT	Chỉ tiêu	BCTC riêng	BCTC hợp nhất
Về các chỉ tiêu liên quan đến kinh doanh			
1	Tổng tài sản	68.946.502	68.928.115
2	Tổng dư nợ khách hàng (sau DPRRTD)	40.574.424	40.574.424
	Tổng dư nợ khách hàng (Trước DPRRTD)	40.918.793	40.918.793

STT	Chỉ tiêu	BCTC riêng	BCTC hợp nhất
3	Tổng huy động		
	- Từ TCTD khác	10.371.598	10.371.598
	- Từ Khách hàng	49.465.495	49.446.570
4	Lợi nhuận trước thuế	612.972	612.974
Về các chỉ tiêu liên quan đến vốn chủ sở hữu			
1	Vốn chủ sở hữu	5.018.384	5.018.384
2	Vốn điều lệ	4.190.199	4.190.199
3	Các quỹ dự trữ	199.455	199.455
4	Lãi (lỗ) lũy kế chưa phân phối	628.730	628.730

- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, các Hội đồng, Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị.
- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về: kết quả kinh doanh của Vietbank, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động các thành viên Ban kiểm soát.
- Thông qua Báo cáo các khoản cấp tín dụng đối với các đối tượng theo quy định Khoản 1 Điều 127 Luật Các TCTD.
- Thông qua Báo cáo về việc thay đổi phương án sử dụng vốn/mục đích sử dụng vốn thu được từ việc tăng vốn Điều lệ năm 2018 và 2019 so với Phương án tăng vốn Điều lệ năm 2018 đã được ĐHĐCĐ thông qua và NHNN chấp thuận.
- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, cụ thể như sau:

ĐVT: triệu đồng

STT	KHOẢN MỤC	THUYẾT MINH	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
1	Lợi nhuận (LN) trước thuế			612.974
2	Thuế Thu nhập doanh nghiệp phải nộp			127.324
A	LN sau thuế chưa phân phối năm 2019	(1) - (2)		485.650
B	Tổng LN đem phân phối năm 2019	A		485.650
C	Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ		5%	24.283
D	Trích lập Quỹ dự phòng tài chính		10%	48.565
E	LN còn lại sau thuế và trích các Quỹ bắt buộc	B - C - D		412.802
F	Trích lập 2 quỹ thưởng và phúc lợi	Trích 0,5 tháng lương		15,500
G	Trích thưởng vượt KH về LNTT theo NQĐHĐCĐ			

SP

STT	KHOẢN MỤC	THUYẾT MINH	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
a)	LNTT thực hiện 2019	612.974		
b)	LNTT giao KH 2019	492.000		
c)	LNTT vượt KH (a - b)	120.974		
d)	Thuế TNDN	24.195		
e)	LNTT vượt KH sau thuế TNDN (c - d)	96.779		
f)	Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung VĐL	4.839		
g)	Trích lập Quỹ dự phòng tài chính	9.678		
h)	LN vượt KH sau thuế TNDN và Quỹ bắt buộc (e - f - g)	82.262		
i)	Trích thưởng vượt KH LNTT theo NQ 01/2018-ĐHĐCĐ	h X	30%	24,679
H	Chia cổ tức (Vốn điều lệ X Tỷ lệ chia cổ tức)	4.190.199	0%	-
I	LN giữ lại không chia	F - G - H - I		372.623

8. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2020 với các nội dung cơ bản như sau:

- Vốn Điều lệ cuối năm 2019: 4.190.199.040.000 đồng; tất cả đều là cổ phần phổ thông.
 - Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 628.729.860.000 đồng, tăng 15% so với cuối năm 2019.
 - Vốn Điều lệ mới dự kiến sau khi hoàn tất việc tăng vốn trong năm 2020: 4.818.928.900.000 đồng.
 - Nguồn sử dụng để tăng vốn điều lệ: từ lợi nhuận giữ lại của năm 2017 – 2019 với số tiền là 628.729.860.000 đồng;
 - Phương thức thực hiện: Vietbank phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu với Tỷ lệ phân phối cổ phiếu phát hành: Dự kiến 15% số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2019. Cổ đông hiện hữu được quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm với tỷ lệ phân phối là 100 : 15 (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 15 cổ phiếu phát hành thêm).
- Số lượng cổ phiếu phát hành được tính theo số nguyên, phần thập phân sẽ không được làm tròn thành 01 cổ phiếu; Số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) giao cho HĐQT quyết định.
- Giao và ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị quyết định, bao gồm nhưng không giới hạn:
 - ✓ Các vấn đề, thủ tục pháp lý cần thiết, kể cả việc sửa đổi, bổ sung hoàn chỉnh Phương án khi trình để được Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền xem xét và chấp thuận, dựa trên các nguyên tắc phù hợp với điều kiện thực tế hoạt động của Vietbank; tuân thủ đúng quy định của pháp luật; và đảm bảo quyền lợi của cổ đông;

- ✓ Thời điểm phát hành kể cả thời điểm dừng đợt phát hành cổ phiếu phù hợp với thực tế và hướng dẫn của Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền;
 - ✓ Xử lý số cổ phiếu lẻ;
 - ✓ Sửa đổi, bổ sung kế hoạch sử dụng vốn thu được, để đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế kinh doanh và đem lại hiệu quả cho Vietbank;
 - ✓ Sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký lưu ký, giao dịch đối với chứng khoán bổ sung theo hướng dẫn của Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền;
 - ✓ Thực hiện các thủ tục pháp lý về sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ và các giấy tờ pháp lý khác có liên quan đến cập nhật mức vốn điều lệ mới của Vietbank.
- Trong quá trình triển khai thực hiện các công việc được ủy quyền, Hội đồng quản trị có quyền quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được ủy quyền. Thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công các đơn vị thuộc Vietbank thực hiện các công việc cần thiết theo quy định của pháp luật; Hoàn chỉnh, hoàn thiện và ký các văn bản, giấy tờ, tài liệu có liên quan; Làm việc với các Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và các Bên liên quan; Thực hiện mọi công việc và thủ tục cần thiết khác để triển khai nhiệm vụ được giao, phù hợp với quy định pháp luật.
9. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ Vietbank.
10. Thông qua việc niêm yết cổ phiếu Vietbank trên thị trường chứng khoán trong nước, cụ thể như sau:
- Việc niêm yết trên thị trường chứng khoán đối với cổ phiếu Vietbank được thực hiện khi thời cơ và điều kiện thị trường cho phép trên cơ sở đáp ứng các điều kiện theo quy định pháp luật.
 - Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm niêm yết cụ thể, các tài liệu, hồ sơ và chỉ đạo Ban điều hành, các Khối/Trung tâm/Phòng, Ban và Văn phòng HĐQT thực hiện các thủ tục liên quan đến việc niêm yết trên thị trường chứng khoán nêu trên theo đúng quy định của pháp luật.
11. Thông qua Tờ trình thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020, cụ thể:
- Tổng mức thù lao năm 2020 (chưa bao gồm thuế TNCN) 7.883.613.100 đồng. Toàn bộ thuế TNCN liên quan theo quy định sẽ do Vietbank chi trả. Giao Chủ tịch HĐQT quyết định mức thù lao cụ thể đối với từng thành viên.
 - Tổng ngân sách hoạt động năm 2020 là 3.000.000.000 đồng.
12. Thông qua Tờ trình v/v trích sử dụng quỹ khen thưởng để mua cổ phiếu quỹ và thưởng cổ phiếu quỹ cho người lao động.
13. Thông qua việc đầu tư tài sản là Tòa nhà Lim 2, cụ thể:
- Mua một phần tòa nhà Lim II (dự kiến bao gồm 3 tầng hầm, tầng trệt đến tầng 11) để làm trụ sở hoạt động. Diện tích mua dự kiến: 18,713 m² bao gồm tầng hầm B3, B2, B1, lầu 1 lên đến lầu 11 bao gồm tầng lửng.

- Giá mua tài sản tối đa dự kiến: 1.340 tỷ đồng (Một ngàn ba trăm bốn mươi tỷ đồng). Giá trên bao gồm thuế GTGT.
 - Phần còn lại của Tòa Nhà Lim II, Vietbank sẽ thỏa thuận mua tiếp trong tối đa 3 năm, khi Vietbank mở rộng quy mô hoạt động và có thêm nguồn vốn phù hợp;
 - Thời gian tiến hành đàm phán, thỏa thuận và thủ tục mua bán trong 18 tháng kể từ ngày được ĐHĐCĐ phê duyệt.
 - Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định, bao gồm nhưng không giới hạn:
 - ✓ Thương lượng, đàm phán với đối tác với giá mua tốt nhất để phù hợp với giá thị trường và đảm bảo quyền lợi của cổ đông;
 - ✓ Các vấn đề, thủ tục pháp lý cần thiết khi trình các Cơ quan quản lý Nhà Nước có thẩm quyền để được xem xét và chấp thuận;
 - ✓ Chỉ đạo các bộ phận liên quan thực hiện các thủ tục pháp lý về đăng bộ, sang tên sở hữu tài sản cho Vietbank và các giấy tờ pháp lý khác liên quan đến đầu tư tài sản của Vietbank.
14. Thông qua Báo cáo công khai lợi ích liên quan của các TV HĐQT, BKS và Ban TGD định kỳ hàng năm (năm 2019).
15. Thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên BKS đối với bà Nguyễn Thu Phương theo nguyện vọng cá nhân.
16. Thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT đối với Ông Trần Văn Tá theo nguyện vọng cá nhân.
17. Thông qua việc bầu bổ sung Thành viên HĐQT và thành viên Ban KS nhiệm kỳ 2016-2020, cụ thể:
- 17.1 Bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2020:
- Bà Mai Hồng Quý - Thành viên HĐQT độc lập;
 - Bà Quách Tố Dung - Thành viên HĐQT.
- 17.2 Bầu bổ sung Thành viên BKS nhiệm kỳ 2016-2020:
- Ông Mạc Hữu Danh - Thành viên BKS chuyên trách;
 - Ông Hứa Ngọc Nghĩa - Thành viên BKS chuyên trách.

IV. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội đã được thông qua với tỷ lệ nhất trí là 100%.

THƯ KÝ

 LÊ THỊ TUYẾT CHINH

CHỦ TỌA

 DƯƠNG NGỌC HÒA



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 5 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
 - Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006 và Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010;
 - Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam Khóa XII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 16/06/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017;
 - Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank);
 - Căn cứ nội dung và kết quả biểu quyết các nội dung đệ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông ngày 25/5/2020;
- Đại hội đồng cổ đông thường niên Vietbank năm 2020 nhất trí:

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020, theo đó:
 - a. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:
 - Chỉ tiêu về quy mô: *ĐVT: tỷ đồng*

STT	Chỉ tiêu	TH 2019	KH 2019	% KH 2019	+/- KH 2019
1	Tổng tài sản	68.928	65.600	105%	3.328
2	Tổng dư nợ cho vay KH	40.919	44.000	93%	-3.081
3	Tổng huy động vốn (gồm GTCG)	51.947	57.500	90%	-5.553
4	Vốn điều lệ	4.190	4.256	98%	-66

- Chỉ tiêu về kết quả hoạt động kinh doanh: *ĐVT: tỷ đồng*

STT	Chỉ tiêu	TH 2019	KH 2019	% KH 2019	+/- KH 2019
1	Tổng TN hoạt động	1.744			
2	Tổng CP hoạt động	1.077			
3	LN từ HĐKD trước DP (=1-2)	667			

STT	Chỉ tiêu	TH 2019	KH 2019	% KH 2019	+/- KH 2019
4	CP (Hoàn nhập) DP RRTD	54			
5	LNTT (=3-4)	613	540	114%	73

- Chỉ số về an toàn hoạt động:

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2019	Quy định NHNN	So với quy định	Năm 2018	+/- TH Năm 2018
1	Tỷ lệ NPL (tỷ lệ nợ xấu)	1,32%	≤ 3%	Đạt	1,25%	0,07%
2	CAR (HS an toàn vốn tối thiểu)	8,34%	≥ 8%	Đạt	11,10%	-2,76%
3	LDR (Tỷ lệ CV/Tổng HĐ)	67,75%	≤ 80%	Đạt	71,79%	-4,04%
4	Tỷ lệ nguồn vốn NH CV TDH	32,39%	≤ 40%	Đạt	35,40%	-3,01%

b. Kế hoạch kinh doanh năm 2020:

- Kế hoạch kinh doanh tối thiểu (theo chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2020 do NHNN giao: 44.908 tỷ đồng):

DVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	+/- so với 2019
1	Tổng tài sản	68.947	79.289	10.342
2	Tổng dư nợ CV khách hàng	40.919	44.908	3.989
3	Tổng huy động vốn (gồm GTCG)	51.965	59.760	7.795
4	Huy động vốn bình quân	44.243	55.900	11.657
5	Lợi nhuận trước thuế	613	300	-313
6	Tỷ lệ nợ xấu (NPL)	1,32%	<2%	

- Kế hoạch kinh doanh thực hiện năm 2020: khi được NHNN chấp thuận điều chỉnh chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng:

DVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	+/- so với 2019
1	Tổng tài sản	68.947	82.736	13.789

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	+/- so với 2019
2	Tổng dư nợ CV khách hàng	40.919	47.057	6.138
3	Tổng huy động vốn (gồm GTCG)	51.965	62.359	10.394
4	Huy động vốn bình quân	44.243	57.200	12.957
5	Lợi nhuận trước thuế	613	550	-63
6	Tỷ lệ nợ xấu (NPL)	1,32%	<2%	

- Kế hoạch kinh doanh phần đầu (khi được NHNN chấp thuận điều chỉnh chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng):

ĐVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	+/- so với 2019
1	Tổng tài sản	68.947	90.000	21.053
2	Tổng dư nợ CV khách hàng	40.919	50.000	9.081
3	Tổng huy động vốn (gồm GTCG)	51.965	65.000	13.035
4	Huy động vốn bình quân	44.243	58.000	13.757
5	Lợi nhuận trước thuế	613	613	0
6	Tỷ lệ nợ xấu (NPL)	1,32%	<2%	

2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán với các chỉ tiêu cơ bản trên BCTC năm 2019 đã được kiểm toán như sau: (*ĐVT: triệu đồng*)

STT	Chỉ tiêu	BCTC riêng	BCTC hợp nhất
Về các chỉ tiêu liên quan đến kinh doanh			
1	Tổng tài sản	68.946.502	68.928.115
2	Tổng dư nợ khách hàng (sau DPRRTD)	40.574.424	40.574.424
	Tổng dư nợ khách hàng (Trước DPRRTD)	40.918.793	40.918.793
3	Tổng huy động		
	- Từ TCTD khác	10.371.598	10.371.598
	- Từ Khách hàng	49.465.495	49.446.570
4	Lợi nhuận trước thuế	612.972	612.974
Về các chỉ tiêu liên quan đến vốn chủ sở hữu			
1	Vốn chủ sở hữu	5.018.384	5.018.384

1:221
NGA
THU
CỘ
VIỆT
LƯN
16-T

gh

STT	Chỉ tiêu	BCTC riêng	BCTC hợp nhất
2	Vốn điều lệ	4.190.199	4.190.199
3	Các quỹ dự trữ	199.455	199.455
4	Lãi (lỗ) lũy kế chưa phân phối	628.730	628.730

- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, các Hội đồng, Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị.
- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về: kết quả kinh doanh của Vietbank, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động các thành viên Ban kiểm soát.
- Thông qua Báo cáo các khoản cấp tín dụng đối với các đối tượng theo quy định Khoản 1 Điều 127 Luật Các TCTD.
- Thông qua Báo cáo về việc thay đổi phương án sử dụng vốn/mục đích sử dụng vốn thu được từ việc tăng vốn Điều lệ năm 2018 và 2019 so với Phương án tăng vốn Điều lệ năm 2018 đã được ĐHĐCĐ thông qua và NHNN chấp thuận.
- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, cụ thể như sau:

DVT: triệu đồng

STT	KHOẢN MỤC	THUYẾT MINH	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
1	Lợi nhuận (LN) trước thuế			612.974
2	Thuế Thu nhập doanh nghiệp phải nộp			127.324
A	LN sau thuế chưa phân phối năm 2019	(1) - (2)		485.650
B	Tổng LN đem phân phối năm 2019	A		485.650
C	Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ		5%	24.283
D	Trích lập Quỹ dự phòng tài chính		10%	48.565
E	LN còn lại sau thuế và trích các Quỹ bắt buộc	B - C - D		412.802
F	Trích lập 2 quỹ thưởng và phúc lợi	Trích 0,5 tháng lương		15,500
G	Trích thưởng vượt KH về LNTT theo NQĐHĐCĐ			
a)	LNTT thực hiện 2019	612.974		
b)	LNTT giao KH 2019	492.000		
c)	LNTT vượt KH (a - b)	120.974		
d)	Thuế TNDN	24.195		
e)	LNTT vượt KH sau thuế TNDN (c - d)	96.779		

STT	KHOẢN MỤC	THUYẾT MINH	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
f)	Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung VDL	4.839		
g)	Trích lập Quỹ dự phòng tài chính	9.678		
h)	LN vượt KH sau thuế TNDN và Quỹ bắt buộc (e - f - g)	82.262		
i)	Trích thưởng vượt KH LNTT theo NQ 01/2018-ĐHĐCĐ	h X	30%	24,679
H	Chia cổ tức (Vốn điều lệ X Tỷ lệ chia cổ tức)	4.190.199	0%	-
I	LN giữ lại không chia	F - G - H - I		372.623

8. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2020 với các nội dung cơ bản như sau:

- Vốn Điều lệ cuối năm 2019: 4.190.199.040.000 đồng; tất cả đều là cổ phần phổ thông.
 - Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 628.729.860.000 đồng, tăng 15% so với cuối năm 2019.
 - Vốn Điều lệ mới dự kiến sau khi hoàn tất việc tăng vốn trong năm 2020: 4.818.928.900.000 đồng.
 - Nguồn sử dụng để tăng vốn điều lệ: từ lợi nhuận giữ lại của năm 2017 – 2019 với số tiền là 628.729.860.000 đồng;
 - Phương thức thực hiện: Vietbank phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu với Tỷ lệ phân phối cổ phiếu phát hành: Dự kiến 15% số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2019. Cổ đông hiện hữu được quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm với tỷ lệ phân phối là 100: 15 (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 15 cổ phiếu phát hành thêm).
- Số lượng cổ phiếu phát hành được tính theo số nguyên, phần thập phân sẽ không được làm tròn thành 01 cổ phiếu; Số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) giao cho HĐQT quyết định.
- Giao và ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị quyết định, bao gồm nhưng không giới hạn:
 - ✓ Các vấn đề, thủ tục pháp lý cần thiết, kể cả việc sửa đổi, bổ sung hoàn chỉnh Phương án khi trình để được Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền xem xét và chấp thuận, dựa trên các nguyên tắc phù hợp với điều kiện thực tế hoạt động của Vietbank; tuân thủ đúng quy định của pháp luật; và đảm bảo quyền lợi của cổ đông;
 - ✓ Thời điểm phát hành kể cả thời điểm dừng đợt phát hành cổ phiếu phù hợp với thực tế và hướng dẫn của Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền;
 - ✓ Xử lý số cổ phiếu lẻ;
 - ✓ Sửa đổi, bổ sung kế hoạch sử dụng vốn thu được, để đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế kinh doanh và đem lại hiệu quả cho Vietbank;

Handwritten signature

269
HÀN
G M
HÀN
AM
TÍN
BỘ T

- ✓ Sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký lưu ký, giao dịch đối với chứng khoán bổ sung theo hướng dẫn của Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền;
 - ✓ Thực hiện các thủ tục pháp lý về sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ và các giấy tờ pháp lý khác có liên quan đến cập nhật mức vốn điều lệ mới của Vietbank.
 - Trong quá trình triển khai thực hiện các công việc được ủy quyền, Hội đồng quản trị có quyền quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được ủy quyền. Thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công các đơn vị thuộc Vietbank thực hiện các công việc cần thiết theo quy định của pháp luật; Hoàn chỉnh, hoàn thiện và ký các văn bản, giấy tờ, tài liệu có liên quan; Làm việc với các Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và các Bên liên quan; Thực hiện mọi công việc và thủ tục cần thiết khác để triển khai nhiệm vụ được giao, phù hợp với quy định pháp luật.
9. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ Vietbank.
10. Thông qua việc niêm yết cổ phiếu Vietbank trên thị trường chứng khoán trong nước, cụ thể như sau:
- Việc niêm yết trên thị trường chứng khoán đối với cổ phiếu Vietbank được thực hiện khi thời cơ và điều kiện thị trường cho phép trên cơ sở đáp ứng các điều kiện theo quy định pháp luật.
 - Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm niêm yết cụ thể, các tài liệu, hồ sơ và chỉ đạo Ban điều hành, các Khối/Trung tâm/Phòng, Ban và Văn phòng HĐQT thực hiện các thủ tục liên quan đến việc niêm yết trên thị trường chứng khoán nêu trên theo đúng quy định của pháp luật.
11. Thông qua Tờ trình thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020, cụ thể:
- Tổng mức thù lao năm 2020 (chưa bao gồm thuế TNCN) 7.883.613.100 đồng. Toàn bộ thuế TNCN liên quan theo quy định sẽ do Vietbank chi trả. Giao Chủ tịch HĐQT quyết định mức thù lao cụ thể đối với từng thành viên.
 - Tổng ngân sách hoạt động năm 2020 là 3.000.000.000 đồng.
12. Thông qua Tờ trình v/v trích sử dụng quỹ khen thưởng để mua cổ phiếu quỹ và thưởng cổ phiếu quỹ cho người lao động.
13. Thông qua việc đầu tư tài sản là Tòa nhà Lim 2, cụ thể:
- Mua một phần tòa nhà Lim II (dự kiến bao gồm 3 tầng hầm, tầng trệt đến tầng 11) để làm trụ sở hoạt động. Diện tích mua dự kiến: 18,713 m² bao gồm tầng hầm B3, B2, B1, lầu 1 lên đến lầu 11 bao gồm tầng lửng
 - Giá mua tài sản tối đa dự kiến: 1.340 tỷ đồng (Một ngàn ba trăm bốn mươi tỷ đồng). Giá trên bao gồm thuế GTGT.
 - Phần còn lại của Tòa Nhà Lim II, Vietbank sẽ thỏa thuận mua tiếp trong tối đa 3 năm, khi Vietbank mở rộng quy mô hoạt động và có thêm nguồn vốn phù hợp;

- Thời gian tiến hành đàm phán, thỏa thuận và thủ tục mua bán trong 18 tháng kể từ ngày được ĐHĐCĐ phê duyệt.
- Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định, bao gồm nhưng không giới hạn:
 - ✓ Thương lượng, đàm phán với đối tác với giá mua tốt nhất để phù hợp với giá thị trường và đảm bảo quyền lợi của cổ đông;
 - ✓ Các vấn đề, thủ tục pháp lý cần thiết khi trình các Cơ quan quản lý Nhà Nước có thẩm quyền để được xem xét và chấp thuận;
 - ✓ Chỉ đạo các bộ phận liên quan thực hiện các thủ tục pháp lý về đăng bộ, sang tên sở hữu tài sản cho Vietbank và các giấy tờ pháp lý khác liên quan đến đầu tư tài sản của Vietbank.

14. Thông qua Báo cáo công khai lợi ích liên quan của các TV HĐQT, BKS và Ban TGD định kỳ hàng năm (năm 2019).
15. Thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên BKS đối với bà Nguyễn Thu Phương theo nguyện vọng cá nhân.
16. Thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT đối với Ông Trần Văn Tá theo nguyện vọng cá nhân.

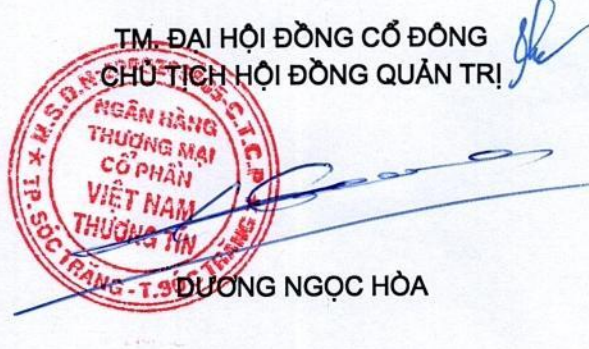
17. Thông qua việc bầu bổ sung Thành viên HĐQT và thành viên Ban KS nhiệm kỳ 2016-2020, cụ thể:


- a. Bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2020:
 - Bà Mai Hồng Quý - Thành viên HĐQT độc lập;
 - Bà Quách Tố Dung - Thành viên HĐQT.
- b. Bầu bổ sung Thành viên BKS nhiệm kỳ 2016-2020:
 - Ông Mạc Hữu Danh - Thành viên BKS chuyên trách;
 - Ông Hứa Ngọc Nghĩa - Thành viên BKS chuyên trách.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- NHNN Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu Thư ký HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ


DUY NGỌC HÒA



Mẫu 02_CBTT/SGDHN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/9/2016 của Tổng Giám đốc Sở
Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về Quy chế Công bố thông tin tại SGD CK Hà Nội)*

Form 02_SGDHN

*(Issued with the Decision No.../QĐ-SGDHN on, 2016 of the CEO of Hanoi Stock
Exchange on the Information Disclosure Regulation of Hanoi Stock Exchange)*

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
VIỆT NAM THƯƠNG TÍN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số: **1052** /2020/CV - VB

No: /

Sóc Trăng, ngày **25** tháng **5** năm 2020

....., day ... month ... year

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

CHANGE IN PERSONNEL

(Mẫu dùng cho các trường hợp bổ nhiệm và/hoặc miễn nhiệm/từ nhiệm)

Applied to cases of appointment and/or dismissal/resignation)

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

To: Hanoi Stock Exchange

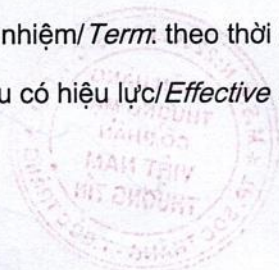
Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2020//NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/5/2020 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (gọi tắt là Vietbank), chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Vietbank, như sau:

Based on Board Resolution No....dated... and/or General Mandate No.... dated... of (name of organization), we would like to announce the change in personnel of (name of organization) as follows:

Trường hợp bổ nhiệm/In case of appointment (*):

1. Bà/Ms.: Mai Hồng Quý

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization*: không có.
- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position*: Thành viên Hội đồng quản trị độc lập.
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: theo thời hạn còn lại của nhiệm kỳ HĐQT 2016 – 2020.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 25/5/2020.



2. Bà/Ms.: Quách Tố Dung

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization: không có.*
- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position: Thành viên Hội đồng quản trị*
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term: theo thời hạn còn lại của nhiệm kỳ HĐQT 2016 – 2020.*
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date: 25/5/2020.*

3. Ông/Mr.: Mạc Hữu Danh

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization: Phó Ban kiểm toán nội bộ.*
- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position: Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách*
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term: theo thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Ban kiểm soát 2016 – 2020.*
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date: 25/5/2020.*

4. Ông/Mr.: Hứa Ngọc Nghĩa

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization: không có*
- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position: Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách*
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term: theo thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Ban kiểm soát 2016 – 2020.*
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date: 25/5/2020.*

Trường hợp miễn nhiệm/từ nhiệm/*In case of dismissal/resignation:*

1. Ông/Mr: Trần Văn Tá

- Không còn đảm nhận chức vụ/*Dismissed/Resigned position: Thành viên HĐQT độc lập.*
- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/*Reason (if any): theo nguyện vọng cá nhân*
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date: 25/5/2020.*

2. Bà/Ms: Nguyễn Thu Phương

- Không còn đảm nhận chức vụ/*Dismissed/Resigned position: Thành viên Ban kiểm soát*
- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/*Reason (if any): theo nguyện vọng cá nhân*
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date: 25/5/2020.*

**Tài liệu đính kèm/Attached documents: *

- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/5/2020.

Board Resolution and/or General Mandate on the change in personnel.

- Danh sách người có liên quan (mẫu 03_CBTT/SGDCK)

List of related persons (Form 03_CBTT/SGDCK).

**NGÂN HÀNG VIỆT NAM THƯƠNG TÍN
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
Q. TỔNG GIÁM ĐỐC**



LÊ HUY DŨNG